UBND HUYỆN NAM TRÀ MY
TRƯỜNG THCS TRÀ MAI
Số: 104 /KH-THCSTM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Trà Mai, ngày 10 tháng 4 năm 2024

KẾ HOẠCH
Kiểm tra cuối học kì 2 năm học 2023-2024

Căn cứ Công văn số 621/PGDĐT-THCS ngày 11 tháng 12 năm 2023 của Phòng GDĐT Nam Trà My về việc Hướng dẫn tổ chức kiểm tra cuối kì cấp THCS , năm học 2023-2024;

Căn cứ kế hoạch số 35/KH-THCSTM ngày 08 tháng 9 năm 2023 của trường THCS Trà Mai về Kế hoạch giáo dục năm học 2023-2024;

Trường THCS Trà Mai xây dựng kế hoạch tổ chức kiểm tra cuối học kì 2, năm học 2023-2024. Nội dung cụ thể như sau:

1. Yêu cầu

- Thực hiện việc kiểm tra, đánh giá học sinh trung học cơ sở theo quy định, đảm bảo tính chính xác, toàn diện, công bằng, trung thực và khách quan.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của Chương trình giáo dục phổ thông (đối với lớp 6, 7, 8); không kiểm tra đánh giá đối với các nội dung tinh giảm theo hướng dẫn của Công văn số 3280/BGDĐTGDTrH (đối với lớp 9).

- Bố trí thời gian kiểm tra phù hợp, đảm bảo không gây áp lực, quá tải đối với học sinh

2. Thời điểm tổ chức kiểm tra: Từ ngày 29/4/2024 đến 12/5/2024. (có lịch kiểm tra cụ thể kèm theo)

3. Hình thức, nội dung, thời gian làm bài kiểm tra

3.1. Đối với lớp 6, 7, 8

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá cuối kỳ theo đúng hướng dẫn trong Chương II của Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT về quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông.

- Nội dung kiểm tra của các môn phải đảm bảo phù hợp với yêu cầu cần đạt của Chương trình giáo dục phổ thông 2018 của từng môn học.

a) Đối với các môn học đánh giá bằng nhận xét kết hợp với điểm số được thực hiện cụ thể như sau:

- Hình thức đề kiểm tra: trắc nghiệm kết hợp với tự luận.

- Môn Tiếng Anh: Kiểm tra và đánh giá thực hiện theo hướng dẫn trong Công văn số 424/PGDĐT-THCS ngày 12/9/2023 của Phòng GDĐT huyện Nam Trà My về việc Hướng dẫn dạy học ngoại ngữ năm học 2023-2024; kiểm tra 5 nội dung gồm 4 kỹ năng (nghe, nói, đọc, viết) và kiến thức ngôn ngữ; tỉ lệ điểm của từng nội dung là 20% (tỉ lệ này có thể được điều chỉnh trong khoảng 5%)

- Môn Khoa học tự nhiên (KHTN): Bài kiểm tra, đánh giá cuối kỳ được xây dựng gồm nội dung của các chủ đề đã thực hiện theo kế hoạch dạy học, bảo đảm tỉ lệ phù hợp với nội dung, thời lượng dạy học của mỗi phân môn và chủ đề chung đến thời điểm kiểm tra, đánh giá.

- Môn Lịch sử - Địa lí: Bài kiểm tra, đánh giá cuối kỳ được thực hiện theo từng phân môn gồm nội dung của các chủ đề đã thực hiện theo kế hoạch dạy học đến thời điểm kiểm tra, đánh giá. Tỉ lệ điểm của mỗi phân môn là 50%.

- Môn Ngữ văn: Đề kiểm tra theo hình thức tự luận hoặc kết hợp trắc nghiệm với tự luận. Đề kiểm tra gồm 2 phần: Đọc hiểu và Làm văn:

+ Phần Đọc hiểu (6,0 điểm) theo 1 trong 2 hình thức sau:

* Kiểm tra theo hình thức tự luận gồm 8 câu hỏi/yêu cầu: Nhận biết (3 câu: 1,5 điểm), thông hiểu (3 câu: 3,0 điểm), vận dụng (1 câu: 1,0 điểm), vận dụng cao (1 câu: 0,5 điểm);

* Kiểm tra theo hình thức kết hợp trắc nghiệm với tự luận gồm 10 câu hỏi/yêu cầu. Trong đó, có 7 câu trắc nghiệm khách quan gồm: nhận biết (4 câu: 2,0 điểm), thông hiểu (3 cậu: 1,5 điểm) và 3 câu tự luận gồm: thông hiểu (1 câu:1.0 điểm), vận dụng (1 câu: 1,0 điểm), vận dụng cao (1 câu: 0,5 điểm).

+ Phần Làm văn (4,0 điểm): Kiểm tra theo hình thức tự luận gồm 1 câu hỏi/yêu cầu, phân chia theo các mức độ nhận thức: nhận biết (1,0 điểm), thông hiểu (1,5 điểm), vận dụng (1,0 điểm), vận dụng cao (0,5 điểm).

+ Nội dung kiểm tra: Sử dụng ngữ liệu đọc hiểu là văn bản ngoài sách giáo khoa có hình thức thể loại, mức độ kiến thức tương đương với các loại văn bản đã học, chứa đựng các thông tin, nội dung phù hợp để kiểm tra theo các yêu cầu cần đạt trong chương trình Ngữ văn của lớp học tính đến thời điểm kiểm tra. Phần Làm văn, giáo viên cần lựa chọn kiểu bài, nội dung làm văn phù hợp với chương trình Ngữ văn của lớp học tính đến thời điểm kiểm tra, mục đích kiểm tra. Chú ý tránh dùng lại các văn bản đã học trong sách giáo khoa làm ngữ liệu (nếu có) để viết bài làm văn.

b) Đối với các môn/nội dung đánh giá bằng nhận xét thực hiện cụ thể như sau:

- Hình thức đề kiểm tra: Căn cứ vào điều kiện của trường và đặc điểm của từng môn học có thể thực hiện thông qua bài thực hành, sản phẩm học tập hoặc dự án học tập (phải có hướng dẫn và tiêu chí đánh giá theo yêu cầu cần đạt của môn học).

- Môn Nghệ thuật: Khuyến khích thực hiện kiểm tra, đánh giá định kỳ thông qua bài thực hành, sản phẩm học tập hoặc dự án học tập; bài kiểm tra, đánh giá định kỳ bao gồm hai nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật được thực hiện riêng theo từng nội dung tương tự như môn học đánh giá bằng nhận xét; kết quả bài kiểm tra, đánh giá định kỳ được đánh giá mức Đạt khi cả hai nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật được đánh giá mức Đạt.

- Nội dung Giáo dục của địa phương; Hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp: Bài kiểm tra, đánh giá định kỳ được xây dựng phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường, nội dung kiểm tra, đánh giá bao gồm nội dung các chủ đề đã dạy học đến thời điểm kiểm tra, đánh giá.

- Môn Giáo dục thể chất: Căn cứ vào đặc điểm môn học và điều kiện nhà trường để thực hiện kiểm tra, đánh giá định kỳ thông qua bài kiểm tra, bài thực hành,

- Giáo viên xây dựng nội dung kiểm tra, gởi trường phê duyệt và tự xây dựng kế hoạch kiểm tra phù hợp từ ngày 29/4/2024 đến hết ngày 12/5/2024.

c) Thời gian làm bài kiểm tra: Môn Toán, Ngữ văn. Khoa học tự nhiên: 90 phút. Môn Tiếng Anh, Lịch sử và Địa lí, Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp: 60 phút. Các môn/nội dung còn lại: 45 phút.

3.2. Đối với lớp 9

a) Nội dung kiểm tra:

- Nội dung kiểm tra của các môn phải đảm bảo phù hợp với chuẩn kiến thức, kĩ năng và mục tiêu giáo dục của từng môn học;

- Không kiểm tra, đánh giá đối với những nội dung được hướng dẫn*: Không dạy; đọc thêm; không làm; không thực hiện; không yêu cầu; khuyến khích học sinh tự đọc/ tự học/ tự làm/ tự thực hiện/ tự tìm hiểu.*

b) Hình thức đề kiểm tra:

- Môn Tiếng Anh: kiểm tra và đánh giá thực hiện theo hướng dẫn trong Công văn số 424/PGDĐT-THCS ngày 12/9/2023 của Phòng GDĐT huyện Nam Trà My về việc Hướng dẫn dạy học ngoại ngữ năm học 2023-2024.

- Môn Ngữ văn: Đề kiểm tra theo hình thức tự luận. Đề kiểm tra gồm 2 phần: Đọc hiểu và Làm văn:

+ Phần Đọc hiểu (5,0 điểm) gồm 6 câu hỏi/yêu cầu: nhận biết (4 câu: 3,0 điểm), thông hiểu (1 câu: 1,0 điểm), vận dụng (1 câu: 1,0 điểm).

+ Phần Làm văn (5,0 điểm) gồm 1 câu hỏi/yêu cầu, phân chia theo các mức độ nhận thức: nhận biết (1,0 điểm), thông hiểu (2,0 điểm), vận dụng (1,0 điểm), vận dụng cao (1,0 điểm).

+ Nội dung kiểm tra: Khuyến khích sử dụng ngữ liệu đọc hiểu là các văn bản ngoài sách giáo khoa có hình thức thể loại, mức độ kiến thức tương đương với các loại văn bản đã học; chứa đựng các thông tin, nội dung cần kiểm tra phù hợp với chương trình Ngữ văn của lớp học tính đến thời điểm kiểm tra. Phần Làm văn, lựa chọn kiểu bài làm văn phù hợp với chương trình tính đến thời điểm kiểm tra và mục đích kiểm tra.

- Môn Thể dục, Âm nhạc, Mĩ thuật: Căn cứ vào đặc điểm từng môn học và điều kiện nhà trường để thực hiện kiểm tra, đánh giá định kỳ thông qua bài kiểm tra, bài thực hành, sản phẩm học tập hoặc dự án học tập. Giáo viên xây dựng nội dung kiểm tra, gởi trường phê duyệt và tự xây dựng kế hoạch kiểm tra phù hợp từ ngày 29/4/2024 đến hết ngày 12/5/2024.

- Các môn còn lại theo hình thức trắc nghiệm kết hợp với tự luận.

c) Thời gian làm bài kiểm tra: Môn Toán, ngữ vân: 90 phút; các môn còn lại: 45 phút.

4. Mức độ nhận thức, tỉ lệ điểm các phần của các môn học đánh giá bằng nhận xét kết hợp điểm số *(TheoPhụ lục 1 đính kèm).*

5. Tổ chức kiểm tra

- Lịch kiểm tra *(theo Phụ lục 2 đính kèm)*

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra cuối kỳ 2, năm học 2023-2024 (*cụ thể thời gian, địa điểm, nội dung công việc, thành phần tham gia và nhiệm vụ của các thành viên; các quy định về khen thưởng, kỷ luật*). Chịu trách nhiệm ra đề ở tất cả các môn/ nội dung đánh giá bằng nhận xét của các khối lớp. Gửi kế hoạch kiểm tra và lịch kiểm tra học kỳ của đơn vị về Phòng GDĐT huyện trước 01 tuần khi bắt đầu kiểm tra (*Phụ trách chuyên môn THCS Đ/c Phạm Đức Hữu nhận*).

- Trong quá trình tổ chức thực hiện, cần chú trọng các nội dung sau:

+ Hình thức và cấu trúc đề phải có tính thống nhất trong đơn vị theo hướng dẫn chung của Phòng GDĐT;

+ Hướng dẫn xây dựng ma trận, đặc tả đề kiểm tra cho từng khối, ra đề kiểm tra đảm bảo tính chính xác, đồng đều giữa các mã đề trong cùng một khối lớp; quản lí, phê duyệt ma trận, đặc tả đề trước khi biên soạn đề; kiểm duyệt đề thật kỹ trước khi sao in;

+ Thành lập Ban ra đề đảm bảo cơ cấu, số lượng để thực hiện nhiệm vụ; lưu ý nhân sự Ban ra đề đảm bảo về chuyên môn, phù hợp với tình hình thực tế; xem xét các vấn đề liên quan đến tiêu cực có thể xảy ra trong dạy thêm, học thêm trái qui định (*có cam kết của người ra đề về tính khách quan, tính bảo mật, tính chính xác, ... của đề kiểm tra);*

+ Xây dựng quy trình ra đề, lựa chọn nhân sự tham gia các khâu của đề, chấm bài để tổ chức công tác kiểm tra đảm bảo các yêu cầu khách quan, công bằng, bảo mật, đánh giá đúng năng lực của học sinh;

+ Đối với công tác sao in đề: xây dựng kế hoạch sao in, thành lập Ban sao in đề *(cụ thể thời gian, địa điểm, nội dung công việc, thành phần tham gia và nhiệm vụ của các thành viên)*; tổ chức sao in đảm bảo an toàn, bảo mật tuyệt đối *(có phương án bảo mật, an toàn cháy nổ ...)*; đặt địa điểm sao in hoàn toàn biệt lập với bên ngoài; quán triệt cán bộ, giáo viên, nhân viên sao in thực hiện nghiêm yêu cầu bảo mật *(tuyệt đối không để cán bộ, giáo viên, nhân viên cũng như nhân sự không có trách nhiệm tiếp xúc với đề và khu vực sao in đề)*;

+ Thủ trưởng đơn vị chịu hoàn toàn trách nhiệm về chất lượng đề, bảo mật đề kiểm tra trong quá trình ra đề, sao in, lưu giữ và tổ chức kiểm tra;

+ Thường xuyên kiểm tra, giám sát các khâu để đảm bảo kịp thời phát hiện, điều chỉnh, giải quyết những vấn đề phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện việc kiểm tra, đánh giá học sinh, chất lượng học sinh của đơn vị.

6. Đánh giá đề, lưu đề kiểm tra và kiểm tra

- Sau khi hoàn thành kiểm tra cuối kỳ 2, cần triển khai thực hiện các công việc sau:

+ Giáo viên bộ môn, Tổ chuyên môn ra đề nhận xét, đánh giá công tác ra đề *(ma trận, đặc tả đề, đề kiểm tra dựa trên kết quả kiểm tra) và gửi file mềm (ma trận, đặc tả đề, đề kiểm tra)* tổng hợp gởi về đ/c Tỉnh để nộp về Phòng GDĐT *(Đ/c Phạm Đức Hữu nhận)*.

+ Lưu tất cả hồ sơ kiểm tra cuối kì 2 (*kế hoạch, quyết định, ma trận, đặc tả đề, đề kiểm tra, hướng dẫn chấm...)*;

+ Công khai ma trận, đặc tả đề, đề kiểm tra và hướng dẫn chấm lên website của nhà trường.

7. Tổ chức triển khai thực hiện

7.1. Trách nhiệm của nhà trường

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra cuối kì 2, xây dựng lịch kiểm tra và phân công giáo viên coi kiểm tra; thẩm định, sao in đề kiểm tra; tổ chức kiểm tra và lưu trữ hồ sơ kiểm tra theo đúng quy định.

- Báo cáo tình hình thực hiện kiểm tra cuối kì 2, nộp file dữ liệu bảng đặc tả, đề kiểm tra và hướng dẫn chấm sau khi kiểm tra về Phòng GDĐT (*đ/c Hữu - chuyên môn THCS nhận)*.

Lưu ý: Đề kiểm tra các lớp 6,7,8,9 cùng môn học lưu trong một folder riêng và đặt tên theo môn học. Tất cả folder các môn học của trường lưu trong cùng folder gốc

và đặt tên như sau: **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KỲ II NĂM HỌC 2023-2024 TRƯỜNG THCS TRÀ MAI.**

- Hướng dẫn, tổ chức cho giáo viên đánh giá, phản biện đề kiểm tra giữa kì theo hương dẫn của Phòng GD&ĐT.

- Đăng tải tất cả các ma trận, bảng đặc tả, đề, hướng dẫn chấm lên Wetsite của trường.

7.2. Trách nhiệm của tổ chuyên môn

- Triển khai văn bản đến các tổ viên, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện của tổ viên.

- Thống nhất hướng dẫn chấm, tiêu chí đánh giá, xếp loại của những bộ môn thực hành.

- Tổ chức kiểm tra sơ bộ đề kiểm tra của giáo viên, tổng hợp theo từng bộ môn và nộp về cho trường hạn chót đến hết ngày 26/4/2024 *(đ/c Tỉnh nhận).*

Lưu ý: Để tăng cường trách nhiệm của Tổ chuyên môn trong việc tổ chức kiểm tra đánh giá cuối kì. Tổ tiến hành nhận đề kiểm tra từ giáo viên, kiểm tra sơ bộ đề, tổng hợp theo môn và gởi nộp file về trường (đ/c Tỉnh nhận), đặt tên chung: KHTN_de_kiem_tra_giua_ki_2_2023_2024 (dạng zip hoặc rar), mỗi bộ môn là 1 thư mục Toán, KHTN, GDCD..., trong mỗi thư mục bộ môn là bộ môn cụ thể từng lớp: (Toán 6, Toán 7, KHTN 6, KHTN 7, GDCD 6...). Đ/c Dương không tham gia kiểm tra đề khối 7.

- Duyệt đề kiểm tra trên hệ thống vnedu của giáo viên *(không qua 1 ngày kể từ khi giáo viên gởi lên)*

- Nhận bảng in đề kiểm tra của giáo viên sau khi thẩm định, kí xác nhận, chia theo khối lớp và nộp lại hạn chót đến hết ngày 15/5/2024 *(đ/c Tỉnh nhận).*

- Nhận lại đề kiểm tra đã được phê duyệt từ trường để lưu tại tổ chuyên môn.

7.3. Trách nhiệm của giáo viên

- Nghiên cứu kế hoạch kiểm tra cuối học kì 2, nội dung yêu cầu cần đạt môn học/hoạt động, tổ chức xây dựng ma trận, bảng đặc tả, ra đề kiểm tra *(thống nhất đề kiểm tra ở các bộ môn tích hợp)*, hướng dẫn chấm cho từng môn học Mỗi bộ môn ra 2 đề có độ dài, độ khó, độ phân hóa tương đương nhau để sử dụng kiểm tra ở mỗi lớp học. (phần trắc nghiệm phải có sự xáo đề; phần tự luận có thể giống nhau hoặc có sự thay đổi ít nhất 1 đến 2 câu giữa 2 đề)

- Nộp đề kiểm tra *(cách thức đặt tên file, thư mục như hướng dẫn, thống nhất từ kì 1 năm học 2023-2024)*, chịu trách nhiệm chính về nội dung kiến thức liên quan của đề kiểm tra, kí xác nhận việc ra đề sau khi đề được thẩm định. *Lưu ý: Giáo viên tổ*

KHXH không gởi đề khối 7 về cho đ/c Dương mà gởi cho đ/c Thắm để kiểm tra và gởi cho trường.

- Tham gia coi kiểm tra, chấm kiểm tra, nhập thống kê báo cáo (trên google sheet địa chỉ mail cá nhân của giáo viên); trả bài, cập nhật điểm lên hệ thống vnedu hạn chót đến hết ngày 14/5/2025.

- Lưu đề kiểm tra trong kế hoạch bài học của cá nhân. Gởi đề kiểm tra, hướng dẫn chấm lên hệ thống vnedu (chọn nội dung đề kiểm tra cuối kì 2) để lưu trữ sau không quá 02 (hai) ngày tính từ thời điểm kết thúc kiểm tra của bộ môn. In lại đề (*trường đã thẩm định),* kí xác nhận và nộp Tổ chuyên môn.

- Tham gia đánh giá, phản biện đề theo hướng dẫn của Tổ chuyên môn, trường.

- Để hạn chế đến mức thấp nhất những sai sót không đáng có, giáo viên bộ môn cần nâng cao tinh thần trách nhiệm trong việc ra đề và chịu trách nhiệm hoàn toàn với đề kiểm tra mà mình biên soan.

* *Lưu ý:* Việc ra đề kiểm tra, đánh giá cuối kì 2 là tiêu chí quan trọng để đánh giá, phân loại chuẩn nghề nghiệp của giáo viên; đánh giá, phân loại viên chức; xếp loại thi đua, khen thưởng của giáo viên trong năm học.

Trên đây là kế hoạch kiểm tra cuối học kì 2 năm học 2023-2024 của trường THCS Trà Mai. Đề nghị các tổ chuyên môn, giáo viên triển khai thực hiện nghiêm túc kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện nếu gặp khó khăn, vướng mắc nào cần báo cáo kịp thời lãnh đạo để giải quyết./.

Nơi nhận:
- Phòng GDĐT (b/c);
- Lãnh đạo trường (theo dõi, chỉ đạo);
- Tổ CM, GV (để thực hiện);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HUYỆN NAM TRÀ MY
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ TRÀ MAI

Nguyễn Khắc Diệp

Phụ lục 1

MỨC ĐỘ NHẬN THỨC TỈ LỆ ĐIỂM CÁC PHẦN CỦA CÁC MÔN HỌC ĐÁNH GIÁ BẰNG NHẬN XÉT KẾT HỢP ĐIỂM SỐ

(Kèm theo Kế hoạch số 104/KH-THCSTM ngày 10 tháng 4 năm 2024 của trường THCS Trà Mai)

1. Mức độ nhận thức

- Môn Toán: Nhận biết: 30% đến 40%; thông hiểu: 30% đến 40%; vận dụng: 20% đến 30%; vận dụng cao: khoảng 10%.
- Các môn còn lại, theo tỉ lệ: Nhận biết: 40%; thông hiểu: 30%; vận dụng: 20%; vận dụng cao: 10%.

2. Tỉ lệ điểm các phần

Môn	Tỉ lệ điểm phần TNKQ	Tỉ lệ điểm phần tự luận	Ghi chú
Toán	30%	70%	
Tin học	50%	50%	
GDCD	40%	60%	
KHTN lớp 6,7,8	40%	60%	Tùy theo khối lớp có thể điều chỉnh tỉ lệ trắc nghiệm và tự luận tương ứng là 30%:70% hoặc 50%:50%
Lịch sử và Địa lí lớp 6,7,8	40%	60%	Tùy theo khối lớp có thể điều chỉnh tỉ lệ trắc nghiệm và tự luận tương ứng là 30%:70% hoặc 50%:50%
Công nghệ	50%	50%	Tùy theo khối lớp có thể điều chỉnh tỉ lệ trắc nghiệm và tự luận tương ứng là 30%:70% hoặc 40%:60%
Lịch sử 9, Địa lý 9	50%	50%	
Vật lý 9, Hóa học 9, Sinh học 9	40%	60%	Tùy theo bộ môn có thể điều chỉnh tỉ lệ trắc nghiệm và tự luận tương ứng là 30%:70% hoặc 50%:50%

***Lưu ý:** Đối với kiểm tra phần tự luận môn Tin học: đơn vị có đủ điều kiện về máy tính *(01HS/01 máy)* thì có thể tổ chức cho học sinh kiểm tra thực hành trên máy tại phòng máy vi tính nhưng không được trùng lặp đề giữa các lần kiểm tra.

Phụ lục 2

LỊCH KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ 2 NĂM HỌC 2023-2024

(Kèm theo Kế hoạch số 104/KH-THCSTM ngày 10 tháng 4 năm 2024 của trường THCS Trà Mai)

Thứ, ngày	Buổi	Khối lớp	Môn	Thời gian làm bài	Phát đề	Bắt đầu làm bài	Kết thúc
Thứ năm 02/5/2024	Sáng	6	Toán	90 phút	7 giờ 25	7 giờ 30	9 giờ 00
		9	Toán	90 phút	7 giờ 25	7 giờ 30	9 giờ 00
		9	Lịch sử	45 phút	9 giờ 25	9 giờ 30	10 giờ 15
		6	Lịch sử và Địa lí	60 phút	9 giờ 25	9 giờ 30	10 giờ 30
	Chiều	7	Toán	90 phút	13 giờ 25	13 giờ 30	15 giờ 00
		8	Toán	90 phút	13 giờ 25	13 giờ 30	15 giờ 00
		7	Tin học	45 phút	15 giờ 25	15 giờ 30	16 giờ 15
		8	Tin học	45 phút	15 giờ 25	15 giờ 30	16 giờ 15
Thứ bảy 04/5/2024	Sáng	6	KHTN	90 phút	7 giờ 25	7 giờ 30	9 giờ 00
		9	Sinh học	45 phút	7 giờ 25	7 giờ 30	8 giờ 15
		6	Công nghệ	45 phút	9 giờ 30	9 giờ 35	10 giờ 10
		9	Địa lý	45 phút	8 giờ 45	8 giờ 50	9 giờ 35
	Chiều	7	Lịch sử và Địa lí	60 phút	13 giờ 25	13 giờ 30	14 giờ 30
		8	Lịch sử và Địa lí	60 phút	13 giờ 25	13 giờ 30	14 giờ 30
		7	Tiếng Anh	60 phút	14 giờ 45	14 giờ 50	15 giờ 50
		8	Tiếng Anh	60 phút	14 giờ 45	14 giờ 50	15 giờ 50
Thứ hai 06/05/2023	Sáng	6	Ngữ văn	90 phút	7 giờ 25	7 giờ 30	9 giờ 00
		9	Ngữ văn	90 phút	7 giờ 25	7 giờ 30	9 giờ 00
		6	Tin học	45 phút	9 giờ 30	9 giờ 35	10 giờ 10
		9	Công nghệ	45 phút	9 giờ 30	9 giờ 35	10 giờ 10
	Chiều	7	Ngữ văn	90 phút	13 giờ 25	13 giờ 30	15 giờ 00
		8	Ngữ văn	90 phút	13 giờ 25	13 giờ 30	15 giờ 00
		7	Công nghệ	45 phút	15 giờ 30	15 giờ 35	16 giờ 10
		8	GDCD	45 phút	13 giờ 25	13 giờ 30	14 giờ 15
Thứ tư 08/5/2024	Sáng	6	Tiếng Anh	60 phút	7 giờ 25	7 giờ 30	8 giờ 30
		9	Tiếng Anh	45 phút	7 giờ 25	7 giờ 30	8 giờ 15
		6	GDCD	45 phút	8 giờ 45	8 giờ 50	9 giờ 35
		9	Hóa	45 phút	8 giờ 45	8 giờ 50	9 giờ 35
	Chiều	7	KHTN	90 phút	13 giờ 25	13 giờ 30	15 giờ 00
		8	KHTN	90 phút	13 giờ 25	13 giờ 30	15 giờ 00
		7	GDCD	45 phút	15 giờ 30	15 giờ 35	16 giờ 10

		8	Công nghệ 8	45 phút	13 giờ 25	13 giờ 30	14 giờ 15
Thứ sáu 10/05/2024	Sáng	9	GDCD	45 phút	7 giờ 25	7 giờ 30	8 giờ 15
		9	Vật lí 9	45 phút	8 giờ 45	8 giờ 50	9 giờ 35
		9	Tin học 9	45 phút	10 giờ 00	8 giờ 05	9 giờ 50

Phần kĩ năng nói của môn Tiếng Anh, giáo viên bộ môn bố trí kiểm tra hợp lí từ ngày 29/4/2024 đến hết ngày 12/5/2024 sao cho không ảnh hưởng đến việc tham gia kiểm tra theo lịch của học sinh và đảm bảo theo hướng dẫn.